Từ ngữ Phật học thường dùng [7 ngữ văn] (Cư sĩ Minh Thông) - Phần đầu

Từ điển — tra cứu lẻ

BuddhaSasana budsas.net Chuyển sang dạng PDF bởi Thế Giới Phật Giáo .org (quốc tế)

Tuyển tập từ ngữ Phật học thường dùng (Collected book of Commonly used Buddhism Terms) 1- 2002 by Minh Thông, MSc.

Mục lục

1- Giới thiệu 2-Cảm tạ 3-Cách phát âm 4-Chữ viết tắt 5-Tài liệu tham khảo 6- Về trang đầu

GIỚI THIỆU

Kính thưa Chư Tôn đức và Chư đạo hữu,

Đệ tử đã bắt đầu TUYỂN TẬP TỪ NGỮ PHẬT HỌC THƯỜNG DÙNG vào khoảng 1995. Phát xuất từ những khó khăn trong việc nghiên cứu, học tập tài liệu Phật giáo bằng tiếng nước ngoài, hoặc chuyển từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài. Thí dụ, để tìm một từ tiếng Việt tương đương với một từ khác được viết bằng tiếng Pali hay Sanskrit, như từ Abi- Buddha, Maha-Prajnaparamita,... không có tự điển tra cứu để biết tiếng Việt tương đương là gì, hoặc như muốn nói với người nước ngoài về danh hiệu của một vị Phật hay một vị Bồ tát thì không biết phải nói như thế nào. Khó khăn này không phải là khó khăn cá nhân, đó chính là khó khăn chung của những người Việt muốn nghiên cứu và trao đổi Phật học với người đã và đang sử dụng sách vỡ tài liệu không viết bằng chữ Việt hay chữ Hán.

Trộm nghĩ, giữa thời đại mà nguồn thông tin khổng lồ đang rộng mở, việc tìm hiểu Phật giáo không còn hạn hẹp trong khuôn khổ kinh điển và tài liệu bằng chữ Trung hoa mà còn cần phải nói đến kinh điển và tài liệu bằng tiếng Phạn, tiếng Pali, tiếng Tây tạng, tiếng Nhật, tiếng Thái, tiếng Miến điện, tiếng Đại hàn,... và nhất là tiếng Anh. Vì rất nhiều tài liệu được chuyển ngữ sang tiếng Anh. Và cũng vì mỗi dân tộc, đều có những bậc đại giác giả xuất hiện mà kinh nghiệm và những bài giảng vô giá của các bậc Thầy ấy là những nguồn cảm hứng vô biên để giúp Phật tử tiến bước trên con đường giác ngộ. Phật tử ngày nay

không những chỉ nên y cứ vào kinh sách của các đại giác giả ở Ấn độ, Trung quốc, để làm khuôn vàng thước ngọc duy nhất, mà còn cần phải xem xét, học tập kinh nghiệm và những cống hiến quí báu của những chân sư ở các quốc gia khác nữa. Để đạt được những mục tiêu này, chướng ngại về ngôn ngữ cần được san bằng càng nhiều càng tốt. Do vậy, một Tự điển đối chiếu đa ngôn ngữ là điều cần thiết, và công trình ấy một người không dễ gì có thể hoàn tất.

Số lượng sưu tập theo ngày tháng nhiều dần lên, việc ghi chép trong sổ tay không theo mẫu tự nên rất khó tìm, do đó đệ tử có ý muốn biên soạn thành một tự điển. Từ khi

khởi sự làm Database và ghi từ vào, đệ tử may mắn được thuận duyên, nhận được nhiều tài liệu của các bậc thiện hữu tri thức. Khởi đầu là một tập viết tay nhỏ, đến nay đã có trên 12.000 danh mục (entries) bằng từ nước ngoài, nếu tính theo tiếng Việt thì có trên 15.000 danh mục. Năm nay đệ tử đã trên 50, sợ rằng ôm giữ lâu ngày một mai vô thường chợt đến thì công trình này sẽ không giúp được ai. Từ những ý nghĩ như trên, đệ tử cống hiến công trình nghiên cứu này phổ biến trên Internet đưa đến tất cả những người ham tu hiếu học bằng với ý nghĩ như sau:

1- Đệ tử không tuyên bố bản quyền, không tuyên bố chủ quyền tác phẩm này!

Xin được dâng tác phẩm này đến thiện tri thức bậc thầy mười phương, ngưỡng mong được chư tôn đức và chư liệt vị dành công sức và thì giờ quí báu hiệu đính, sửa chữa để tác phẩm này từ tệ thành khá, từ khá thành hay, ngày càng hoàn chỉnh hơn nhằm làm phương tiện nghiên cứu và hoằng truyền Phật pháp chung cho tất cả.

2- Chư Tôn đức và Chư quý vị có thể đóng góp bằng cách: - tặng biếu hay cho mượn tài liệu (trừ những tài liệu có tên trong mục Tài liệu tham khảo) - viết những góp ý, sửa chữa, hiệu đính của mình rồi email hay gửi bằng bưu điện đến địa chỉ của đệ tử. Thư từ tài liệu có thể gửi đến đệ tử bằng Email ở địa chỉ csminhthong@yahoo.com.au hay Minh Thông, PO Box 497, Flemington, VIC 3031, AUSTRALIA.

3- Tuyển tập này sẽ được hiệu cập nhật hóa một hay nhiều lần trong năm.

4- Tất cả những công trình ấn tống, miễn phí hay thương mãi, đều được hoan nghênh, đệ tử hoàn toàn không đòi hỏi điều kiện.

5- Tuyển tập này trước tiên được đưa lên mạng Internet ở trang nhà Quảng đức đã được đưa lên mạng Internet xong, ấn bản bằng Microsoft Word của tự điển này cùng các Fonts để Edit cũng sẽ được đưa lên Internet ở nhiều trang nhà khác như Đạo Phật

có thể download tự do.

Vì là một công trình sưu tập, vì số lượng từ khá lớn và vì tính chất phức tạp của nó nên dù đệ tử đã cố gắng rất lớn để hạn chế tối đa những khuyết điểm gặp phải, tuy nhiên vẫn còn tồn đọng một số khuyết điểm như sau:

1- Phần lớn các từ được sưu tập đều thiếu dấu, hoặc có dấu sai, để sửa chữa, đệ tử đã sử dụng các tài liệu tham khảo nhưng vẫn chưa được hoàn chỉnh, vẫn còn nhiều từ sai chính tả, sai dấu...

2- Một số từ chưa được ghi nghĩa tiếng Việt và nghĩa tiếng Anh vì chưa tìm được các từ tương đương, chưa đủ thời gian,...

3- Các từ Việt ngữ chưa được viết một cách đồng bộ (consistently): một số tên riêng có mẫu tự thứ nhất đều được viết hoa, số khác thì chỉ viết hoa mẫu tự thứ nhất của chữ thứ nhất mà thôi...

4- Các tên riêng Sanskrit và Pali chưa được ghi một cách đồng bộ: một số từ có gạch nối, một số không, một số từ ghi chưa đúng (Sanskrit ghi là Pali,...)

5- Chưa có chú thích để phân biệt phiên âm của Pinyin và Wade Giles trong tiếng Hoa.

Và còn nhiều thiếu sót khác bắt nguồn từ việc chưa tiêu chuẩn hóa việc phiên âm các từ Sanskrit và Pali. Thí dụ tiếp đầu ngữ Nguyệt (mặt trăng), một số tài liệu Sanskrit ghi là Chandra-, một số ghi là Tchandra-.

Khi sử dụng tài liệu này, kính mong Chư Tôn đức và Chư quý vị lưu ý cho rằng:

1- Lỗi chính tả của các từ khó có thể tránh khỏi vì chúng ta thiếu một tự điển chuẩn mực. Các chuyên viên Ngữ học tiếng Sanskrit, Nhật và Trung hoa chưa thống nhất một loại ký hiệu phiên âm thống nhất dành cho các thứ tiếng này.

2- Việc ghi nghĩa tiếng Việt cho một từ cũng gặp không ít khó khăn vì nếu ghi nghĩa này thì có thể sẽ mắc lỗi vì không ghi nghĩa kia. Một từ trong tiếng Pali hay Sanskrit được các sư chuyển âm sang tiếng Trung quốc, vì mỗi dịch giả đều có cách chuyển âm riêng của mình, trong một số trường hợp, một từ có đến hơn mười cách gọi khác nhau. Thí dụ như từ STŪPA trong tiếng Sanskrit, tiếng Pali là THUPA, ở tiếng Việt có 25 cách gọi. Trong Tự điển Phật học Huệ Quang trang 7697 chúng ta thấy có 12 cách ghi nghĩa tiếng Việt của

từ này theo kiểu dịch nghĩa và 13 cách ghi nghĩa theo kiểu phiên âm. 25 cách ghi này được chia ra như sau:

- phiên âm sang chữ Hán có 7 cách: Tốt đổ bà, Tốt đô bà, Tẩu đẩu bà, Tô du bà, Tổ đổ ba, Tư thâu pha, Suất đổ bà. - 6 cách phiên âm khác là: Tháp bà, Thâu bà, Suất bà, Phật đồ, Phù đồ, Phật tháp. - 12 cách dịch nghĩa theo chữ Hán là : Cao hiến xứ, Công đức tụ, Phương phần, Viên trùng, Đại hùng, Trùng phần lăng, Tháp miếu, Miếu, Quy tông, Đại tụ, Tụ tướng, Linh miếu.

Vì những lý do nêu trên nên trong giai đoạn này, Tuyển tập này còn nhiều sai sót, đang được nỗ lực bổ sung, sửa chữa và hiệu đính. Nội dung của tự điển, nói chung, còn phải được liên tục sửa chữa trong một thời gian lâu nữa mới có thể tạm được gọi là ổn định.

TUYỂN TẬP TỪ NGỮ PHẬT HỌC THƯỜNG DÙNG là một tự điển dùng đối chiếu từ, tìm một từ tương đương với từ đã có ở thứ tiếng khác, vì trọng tâm không nhằm để tìm hiểu ý nghĩa của một từ nên phần chú giải không nhất thiết mỗi từ đều phải có.

Danh mục được ghi bằng nhiều thứ tiếng: Sanskrit, Pali, Tàu, Nhật, Tây tạng, Đại hàn, Anh, Việt sử dụng mẫu tự Latin.

Một lần nữa, kính mong Chư Tôn đức, Chư quý vị, Chư hiền giả, các thiện tri thức khắp nơi xem tác phẩm này là của chung, của chính mình dành cho mọi người, từ đó mỗi người một bàn tay đóng góp, được vậy, không bao lâu nữa chúng ta sẽ có một tự điển lớn, hoàn chỉnh, hoàn toàn miễn phí, nhờ vậy mọi người đều có cơ hội để học hỏi và nghiên cứu Phật pháp.

Xin nguyện cầu chư Phật, chư Bồ tát và chư Thiên mười phương gia hộ cho những ai phát tâm rộng lớn mang ánh sáng Phật pháp soi rọi nơi chốn tối tăm!

Xin nguyện cầu để những ai chưa đến với Phật pháp thì nhờ duyên lành của công trình này, trực tiếp hay gián tiếp, đều thấy được ánh sáng và con đường chân lý!

Xin nguyện cầu những ai đã đến với Phật pháp đều nhờ duyên lành của công trình này, trực tiếp hay gián tiếp, đều nhận-biết thân tâm thường lạc và sớm viên thành Phật đạo!

Đệ tử xin hồi hướng công đức này cho tất cả chúng sanh chưa tìm thấy nẻo vào Phật đạo!

Mùa Xuân 2001

MINH THÔNG, MSc
PO Box 497
Flemington
VIC 3031
AUSTRALIA
Email: csminhthong@yahoo.com.au

CẢM ƠN

Đời đời kiếp kiếp xin được ghi tâm khắc cốt công đức của Minh Sư.

Người đã vớt chúng con khỏi hố sâu thế trược, dẫn dắt chúng con những bước đi chập chững, tập tành chúng con biết nói tiếng Nam mô!

Xin được nhớ ơn thầy!

Cảm tạ

Con xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ và động viên nhiệt tình của Hòa thượng Thích Huyền Tôn (Melbourne), Tỳ kheo Thích Huyền Diệu (Việt nam Phật quốc tự, Nepal), Đại Đức Thích Nguyên Tạng (Tu viện Quảng Đức, Melbourne), Đại Đức Thích Phước Tấn (chùa Quang Minh, Melbourne), Đại Đức Thích Thiện Tâm (chùa Hoa Nghiêm, Melbourne), Đại Đức Thích Tịnh Đạo (chùa Linh Sơn, Melbourne), Đại Đức Thích Thông Dũng và Đại Đức Thích Thông Hoàng (Thiền viện Hiện Quang, Melbourne), đã nhiệt tình giúp đỡ để đệ tử có thể mượn và sử dụng tài liệu trong việc sưu tập. Đệ tử chân thành cảm ơn sự dạy dỗ và giúp đỡ của Hoà thượng Tiến sĩ Thubten Loden (Hội Phật học Tây tạng Melbourne); sự giúp đỡ của ông Michael Joseph (Giám đốc), và anh chị em trong Hội Phật học Tây tạng (Tibetan Buddhist Society) Melbourne. Con chân thành cảm tạ Đại Đức Thích Nguyên Tạng đã giúp đỡ nhiều ý kiến và tài liệu, khuyến khích và động viên để hoàn tất tự điển này. Xin chân thành cảm tạ đạo hữu Như Hòa Liên Hương Hải (Texas) đã bỏ công hiệu đính, đóng góp ý kiến và khuyến khích, giúp đỡ. Đồng thời cũng chân thành cảm tạ cư sĩ Thanh Phi (Melbourne) người đã cho mượn bộ tự điển đầu tay trong việc sưu tập cho tác phẩm này, cùng đạo hữu BAOSoft (tác giả BaoSoft Global Keyboard), đã giúp đỡ nhiều ý kiến và kỹ thuật trong việc đánh máy, hoán chuyển và quản trị hồ sơ Database.

Xin cảm ơn Ba Má, anh chị em, kiếp này và muôn kiếp, đã chịu đựng đắng cay vất vả vì con.

Xin cảm ơn vợ và con tôi về những tuần lễ không weekends, những năm tháng sau giờ làm ở sở, về nhà tôi đã miệt mài bên máy điện toán!

Xin cảm ơn tất cả những nhọc nhằn gian khổ, những hoạn nạn, những năm tháng tù đày, những tháng ngày vinh quang và cay đắng, những người ân, những người thương, những người thù ghét tôi và những người tôi thù ghét! Tất cả đều là những bậc thầy vĩ đại đã góp công mở bừng tâm trí tôi. Xin được biết ơn tất cả!

Xin cảm ơn thiện tri thức mười phương đón nhận Tuyển tập này và nuôi dưỡng nó để đem lại nhiều lợi lạc cho mọi người!

Minh Thông

I- Cách phát âm chữ Phạn (Sanskrit): Chữ Sanskrit có đến 48 mẫu tự, cách phát âm một số mẫu tự ấy như sau:

Chữ Chữ Việt Phiên âm Quốc tế Chú thích Phạn tương đương tương đương a á [ʌ] như á tiếng Việt ā a [a:] như a tiếng Việt i i nhẹ [i] như í tiếng Việt ī i dài [i:] như i tiếng Việt u u [u] như ú tiếng Việt ū u dài [u:] như u tiếng Việt r rờ như r tiếng Việt ṛ ri [ri] như chữ "ri" nhẹ + nhanh l lờ [l] như l tiếng Việt ḷ li [li] e ê [e:] o ô [o:] ai ai [ai] au au [au] h hờ như h tiếng Việt ḥ h (câm) (Xem Chú thích) k cờ [k] (tiếng Pháp) như âm [k] tiếng Pháp kh khờ âm "hờ" lướt nhanh g gờ như g tiếng Việt gh g-hờ âm "hờ" lướt nhanh c t-chờ [tʃ] âm ch tiếng Anh ch âm "hờ" lướt nhanh j [dʒ] (tiếng Anh) như âm [dz] tiếng Anh jñ như gya hay dnya ṭ t(ờ) [t] (tiếng Anh) như âm [t] tiếng Anh ṭh th(ờ) t t(hờ) như âm t trong tiếng Pháp th t-hờ âm "hờ" lướt nhanh d đ(ờ) dh đ(hờ) âm "hờ" lướt nhanh ḍ (xem Chú thích) ḍh (xem Chú thích)

n nờ như n tiếng Việt ṇ như nờ (xem Chú thích) ṅ ngờ [ŋ] Giọng mũi (xem Chú thích) ñ nhờ m mờ [m] như m tiếng Việt ṃ ngờ [ŋ] Giọng mũi (xem Chú thích) p pờ [p] như âm p trong chữ Pháp ph p-hờ âm "hờ" lướt nhanh b bờ [b] như b tiếng Việt bh b-hờ âm "hờ" lướt nhanh y dờ [j] v vờ [v] s xờ [s] như âm s trong chữ Anh ś sờ [ʃ] như tsh hay [ʃ] mạnh ṣ sờ như s [ʃ], lưỡi rút vào

Chú thích:

1- Phụ âm có h theo sau (như kh, gh) chỉ định âm đó là âm câm (aspirated) nên phần lớn trong các cách viết không chuyên môn chữ h này bị lược bỏ. Trường hợp này cũng giống như trường hợp các dấu chấm trên, chấm dưới hay dấu ngã theo các mẫu tự s, t, d, m, n, h (ṣ, ṭ, ḍ, ṇ, ḥ, ś, ṃ, ñ, ṁ). Trong các cách viết không chuyên môn, các dấu này bị lược bỏ.

2- Nếu nguyên âm đứng sau phụ âm, hai âm này được nối với nhau. Do vậy, trong nhiều trường hợp, các chữ rời được ghi nối vào nhau. Nguyên âm không bị nối với phụ âm đứng trước chỉ trong trường hợp (1) nguyên âm đứng đầu câu (2) nguyên âm có một nguyên âm khác đứng trước (3) một chữ bắt đầu bằng nguyên âm và đứng một

mình.

3- Anusvāra: ṃ chỉ thị nguyên âm là âm mũi. Chữ toṃ hay taṃ phát âm giống như chữ ton hay tan trong tiếng Pháp.

4- Visarga: ḥ câm. Được thêm vào sau nguyên âm, phát âm như có âm hi, phát ra hơi gió của âm đó rồi tắt đi (tāḥ phát âm như ta-hi, tīḥ phát âm như ti-hi, cả 2 trường hợp vấn thứ nhất đều được nhấn, vần thứ 2 chỉ phát nửa chừng, nhẹ, rồi ngắt đi.

5- Âm lưỡi: gồm ṭ, ṭh, ḍ, ḍh và ṇ phát âm bằng cách cuốn lưỡi cong lên, đầu lưỡi đánh vào vòm miệng.

6- Phụ âm chia thành các nhóm như sau:

a- Nhóm Tử âm có hắt (Voiceless Aspirate) gồm các âm: kh, ch, ṭh, ph

b- Nhóm Tử âm không hắt: gồm k, c, ṭ, t, p

c- Nhóm Âm vang có hắt (Voiced Aspirate): gồm các âm gh, jh, ḍh, dh, bh d- Nhóm Âm vang không hắt: gồm g, j, ḍ, d, b e- Nhóm âm mũi (Nasals): gồm ṅ, ñ, ṇ, n, m

II- Cách phát âm chữ Pāḷi (Pa-li): Chữ Pāḷi Phát âm giống như chữ:

a á trong tiếng Việt ā a trong tiếng Việt i í trong tiếng Việt ī i trong tiếng Việt u ú trong tiếng Việt ū u trong tiếng Việt e e trong tiếng Việt o o trong tiếng Việt k k(hờ) trong tiếng Việt g gờ trong tiếng Việt ṅ ngờ trong tiếng Việt c như âm [tʃ] (ch tiếng Anh) j như âm [dʒ] tiếng Anh ñ nhờ trong tiếng Việt ṭ thờ trong tiếng Việt ḍ đờ trong tiếng Việt ṇ nờ trong tiếng Việt Các phụ âm và nguyên âm còn lại phát âm giống như của chữ Sanskrit. Nhìn chung cách phát âm của chữ Pāḷi cũng tương tự như của chữ Sanskrit.

III- Cách phát âm chữ Tàu (hệ thống Wade Giles) Dù hệ thống mẫu tự La-tin Pinyin bắt đầu được sử dụng ở Trung quốc từ năm 1979, tuy nhiên người ta vẫn thấy hệ thống phiên âm Wade-Giles cũng còn được sử dụng rộng rãi.

Cách phát âm theo lối phiên âm Wade-Giles:

ch phát âm như j [dʒ] trong tiếng Anh ch’ phát âm như ch [tʃ] trong tiếng Anh e phát âm như ơ (tiếng Việt) j phát âm như r trong tiếng Anh k phát âm như gờ (tiếng Việt) k’ phát âm như kờ (tiếng Việt)

p phát âm như bờ (tiếng Việt) p’ phát âm như pờ (tiếng Việt) t phát âm như đờ (tiếng Việt) t’ phát âm như t (tiếng Việt) ts phát âm như dz ts’ phát âm như ts hs phát âm như sh [ʃ] trong tiếng Anh

Các nguyên âm đọc giống như nguyên âm trong chữ Việt.

IV- Cách phát âm chữ Nhật
- Nguyên âm phát âm như trong chữ Việt
- Chữ ō phát âm như ô (tiếng Việt) dài
- Chữ ū phát âm như u (tiếng Việt) dài
- Chữ ei phá âm như ê (tiếng Việt) dài

- Chữ j phát âm như ch [tʃ] tiếng Anh
- Chữ y phát âm như [j] tiếng Anh hay “dờ” tiếng Việt
- Chữ s phát âm như x (tiếng Việt)
- Chữ z phát âm như s (tiếng Việt)
- Chữ ch phát âm như sh (tiếng Việt)
- Chữ tsu phát âm ts (u không phát âm)
- Chữ fu phát âm như ph+(u nhẹ, nhanh)

IV- Cách phát âm chữ Tây tạng: Chữ Tây tạng có đến 30 mẫu tự, cách phát âm các mẫu tự ấy như sau:

Chữ Tây Phát âm giống như chữ: tạng k cờ trong tiếng Việt kh khờ trong tiếng Việt g gờ trong tiếng Việt ng ngờ trong tiếng Việt c chờ trong tiếng Việt ch như ch [tʃ] tiếng Anh j như âm [dʒ] tiếng Anh ny nhờ trong tiếng Việt t tờ trong tiếng Việt th thờ trong tiếng Việt d đờ trong tiếng Việt

n nờ trong tiếng Việt pa pờ trong tiếng Việt pha phờ trong tiếng Việt ba bờ trong tiếng Việt ma mờ trong tiếng Việt tsa t-xờ trong tiếng Việt tsha t-sờ tiếng Việt d như [z] tiếng Anh w như [w] tiếng Anh zh như sh [ʃ] trong tiếng Anh y dờ trong tiếng Việt r rờ trong tiếng Việt l lờ trong tiếng Việt ‘s như sh [ʃ] trong tiếng Anh h hờ trong tiếng Việt a a trong tiếng Việt i i trong tiếng Việt u u trong tiếng Việt e e trong tiếng Việt o o trong tiếng Việt

Minh Thông Xuân 2002

Những chữ viết tắt có sử dụng trong Tự điển này:
DN = Digha Nikaya: Trường bộ kinh
MN = Majjhima Nikaya: Trung bộ kinh
SN = Samyutta Nikaya: Tương ưng bộ kinh
AN = Anguttara Nikaya: Tăng chi bộ
KN = Khuddakapatha Nikaya: Tiểu bộ kinh
SN = Sutta Nipata: Kinh tập
(P) = tiếng Pāli (Pāḷi)
(S) = tiếng Phạn (Sanskrit)
(C) = phiên âm chữ Tàu (Chinese)
(J) = phiên âm chữ Nhật (Japanese)
(T) = phiên âm chữ Tây tạng (Tibetan)
(K) = phiên âm chữ Đại hàn (Korea)
Minh Thông Xuân 2002

Tài liệu tham khảo

1- Từ điển Phật học Hán Việt, PHVNCPH, NXB. KHXH 1998 2- Từ điển Phật học Huệ Quang, Tu viện Huệ Quang, 1995 3- Từ điển Phật học, Đoàn Trung Còn 4- Từ điển Phật học, Chân Nguyên & Nguyễn Tường Bách, NXB. TH 5- The Shambhala Dictionary of

Buddhism and Zen, Shambhala, Boston, 1991 6- The Rider Encyclopedia of Eastern philosophy and religion, Rider, UK, 1989 7- Buddhist Hybrid Sanskrit Dictionary, Franklin Edgerton, Motilal Banarsidass, 1953 8- A Dictionary of Chinese Buddhist Terms, William Edward Soothill 9- A Dictionary of Pali Language, Robert Ceasar Childers, Motilal Banarsidass, 1976 10- Buddhist Dictionary, Manual of Buddhist Terms and Doctrines, Nyanaponika, 1980 11- English-Pali Dictionary, Buddhadatta Mahathera, The Pali Text Society, London, 1979 12- Historical Dictionary of Buddhism, Charles S. Prebish, Sri Satguru, India 1995 13- Japanese-English Buddhist Dictionary, Daito Shuppansha 1965 14- Encyclopedia of Eastern Mythology, Rachel Storm, Lorenz Book 1999 15- The Path of Purification, Bhikkhu Nanamoli, 1956 16- The Path to Enlightenment, Geshe Thubten Loden, Tushita, 1993 17- Teach yourself Sanskrit, Michael Coulson, 1992.

Chân thành cảm tạ đạo hữu Như Hòa Liên Hương Hải (Texas, USA) đã hiệu đính lần thứ nhất năm 2001.

Kiểm tra và Installing Unicode fonts

1-Giới thiệu 2-Cảm tạ 3-Cách phát âm 4-Chữ viết tắt 5-Tài liệu tham khảo 6- Download nguyên bản Tự điển ở MS Word. 7- Tự điển Đa ngôn ngữ Phật học, tháng 1 - 2002

A- Mục lục phần Anh - Việt (Font Arial Unicode MS, HTML format) Aa Adi Amo Ant Aro Ata Ba Bo Ca Chi Da Deva Dha Ea Eg

Fa Ga Ge Ha Hr Ia Ja Ka Kar Kn La Ma Mah Mea Na

Ne Oa Pa Pha Pra QR Sa Sam San Sat Sho Sop Sug Ta Tch

Tia Ua Va Vi WX YZ

Sau khi click, xin vui lòng chờ khoảng 2 phút để download và mở ra để đọc.

B- Mục lục phần Việt - Anh (Font Arial Unicode MS, HTML format) A Ba Bac Ca Ch Da Đa Đai EG Ha Hoi Ka

Kim La M Na Nh O Pha Phe Q R S Ta

Tan Tha The Tho Toa Tu U V XY

Sau khi click, xin vui lòng chờ khoảng 2 phút để download và mở ra để đọc.

C- Mục lục phần Tự điển đối chiếu (Click để qua trang khác)

D- Download Tự điển

1- Download bản gốc của Tuyển tập phần Anh - Việt, mẫu tự từ A - Z, dạng MS Word, font Unicode, được nén bằng Winzip (còn 1.3 Mb) 2- Download bản gốc của Tuyển tập phần Việt - Anh, mẫu tự từ A - Z, dạng MS Word, font Unicode, được nén bằng Winzip. (còn 0.73 Mb)

Tập sách này còn nhiều thiếu sót. Rất mong Chư Tôn đức và quý vị dành thì giờ bổ túc để mai hậu có thể trở thành Tự điển chung được sử dụng trong việc nghiên cứu, học

tập và dịch thuật kinh điển bằng tiếng nước ngoài.

Minh Thông hân hạnh giới thiệu đóng góp kế tiếp: Tự điển Phật học - đối chiếu đa

ngôn ngữ (trên 100.000 danh mục), cũng vẫn "Free Distribution" và "No copryright" ngưỡng mong được sự giúp đỡ của nhiều Chư Tôn đức và Cư sĩ bốn phương hầu có thể ra mắt trong thời gian ngắn sắp tới.

Trân trọng đón nhận mọi ý kiến phê bình và đóng góp để chất lượng được nâng cao ngày một nhiều.

Thư từ liên lạc xin theo địa chỉ như sau:

MINH THÔNG email: csminhthong@yahoo.com.au

Hộp thư:
PO Box 497
Flemington
Vic 3031
AUSTRALIA
Xin đa tạ. MINH THÔNG Xuân 2002

E- Phần kiểm tra và install font chữ UNICODE

Tuyển tập này sử dụng font chữ Arial Unicode MS và Times New Roman. Nếu Chư Tôn đức và quý vị thấy những dòng chữ màu tím này có, nội dung giống những dòng chữ bên trên, nhưng lại xuất hiện những ô vuông, xin Chư Tôn đức và quý vị vui lòng: - Click vào đây để install font Arial Unicode MS và - Click vào hàng này để install font Times New Roman.

Xin chú ý: 1- Quý vị sẽ được hỏi "Run this program....?" Xin vui lòng click OK. 2- Quý vị sẽ được hỏi "Do you want to install....", xin vui lòng click YES. 3- Nếu được hỏi để chấp nhận "Copyright của Microsoft" xin vui lòng click YES.

Sau khi install, xin tắt mở máy trở lại, sau đó fonts chữ mới sẽ có hiệu lực sử dụng.

Mục lục phần đối chiếu (Chư tôn đức và quý vị cần có Acrobat Reader để đọc những hồ sơ .pdf này)

1- Danh tự Chư Phật, chư Bồ tát và Chư tôn đức 2- Từ Hoa- Việt 3- Từ Nhật - Việt 4- Từ Tạng - Việt 5- Từ Pali - Việt (1) 6 Từ Pali - Việt (2) 7- Từ Sanskrit - Việt (A - Bo) 8- Từ Sanskrit - Việt (Br - Kal) 9- Từ Sanskrit - Việt (Kam - Pan) 10- Từ Sanskrit - Việt (Pan - Sar) 11-Từ Sanskrit - Việt (Sas - Vin) 12-Từ Sanskrit - Việt (Vin - Zuk) 13-Danh tự Kinh Luật Luận (1) 14-Danh tự Kinh Luật Luận (2) 15-Từ thường dùng (A - Bhi) 16-Từ thường dùng (Bhi - Gand) 17-Từ thường dùng (Gand - Mic) 18-Từ thường dùng (Mid - Ri) 19-Từ thường dùng (Rik - Tap) 20-Từ thường dùng (Tap - Zuz)

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.